

CHỦ ĐỀ 4: MỘT SỐ NGHỀ GẦN GŨI- NGÀY 20/11 (Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 04 tuần. từ ngày 10/11/2025 đến ngày 5/12/2025)

Chủ đề nhánh 3: Một số nghề truyền thống của địa phương. Tuần 3: Từ ngày 24/11/2025 đến ngày 28/11/2025

Giáo viên phụ trách chính: Sáng: Nguyễn Thị Thu; Chiều: Nguyễn Thị Quỳnh Liên

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	80 - 90 phút	- Cô đón trẻ. Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân vào nơi quy định, cô cho trẻ xem video và trò chuyện với trẻ về một số nghề truyền thống của địa phương, nghề nông cho trẻ quan sát công cụ, sản phẩm của nghề nông, trò chuyện ích lợi, cách giữ sản phẩm, dụng cụ của một số nghề truyền thống. Cô điểm danh trẻ. * Các động tác phát triển: - Hô hấp: Thổi bong bóng - Tay: Bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng: Cúi người về trước, ngửa người ra sau, kết hợp tay giơ cao - Chân: Bật tại chỗ * Mục tiêu: -Trẻ biết tập đúng các động tác theo nhạc,có thói quen rèn luyện thân thể.Tạo tâm thế thoải mái cho trẻ bước vào một ngày mới * Chuẩn bị: - Sân tập bằng phẳng; Trang phục gọn gàng, nhạc thể dục theo chủ đề nghề nghiệp, hoa cài tay * Tổ chức hoạt động: - Khởi động: Cho trẻ đi theo hiệu lệnh nhạc, kết hợp các kiểu đi, chạy theo vòng tròn và giãn cách đội hình, thành hàng dọc hàng ngang dân cách đều - Trọng động: Cô và trẻ tập các động tác (Hô hấp, tay vai, bụng, chân) theo nhịp nhạc bài hát: "Cháu yêu cô chú công nhân" kết hợp với hoa cài tay(Mỗi động tác tập 4 lần x 8 nhịp) + Trò chơi: "Máy bay", "Gieo hạt", "Lộn cầu vòng", "Bắt bướm"(thay đổi trong tuần) - Hồi tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 phút vào lớp				
Học	30 - 40 phút	Thể dục Tung và bắt bóng tại chỗ	LQCC Tập tô, tập đồ chữ cái: i, t, c	LQVT Củng cố số lượng trong phạm vi 7, nhận biết số 7, số thứ tự trong phạm vi 7	KPXH Nghề truyền thống của địa phương	Âm nhạc NDTT: DH: Đi cấy NDKH: NH: Em đi giữa biển vàng TCAN: Nghe tiết tấu tìm đồ vật

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Chơi ngoài trời	30 - 40 phút	- HĐ quan sát có mục đích: Cây hoa trà mi, lá cây hoa trà mi, bông hoa trà mi, ca múa hát tập thể(Thứ 6) - TCVD: Rồng rắn lên mây, gieo hạt, mèo và chim sẻ, lộn cầu vòng, dệt vải, chồng nụ chồng hoa, máy bay, con voi, kéo co tiếng sấm - Chơi theo ý thích:Chơi đồ chơi ngoài trời, chơi với cát,vẽ phấn trên sân trường ,làm một số đồ chơi từ nguyên liệu đơn giản				
Chơi, hoạt động ở các góc	40 - 50 phút	* Tên các góc: - Góc xây dựng: Xây trang trại chăn nuôi - Góc phân vai: Bán hàng, bác sỹ - Góc tạo hình: Vẽ, cắt dán, nặn những đồ dùng, sản phẩm của nghề nông. - Góc thư viện: Xem sách, tranh ảnh làm an bum về nghề nông - Góc TN: Thực hành làm đất, gieo hạt, nhổ cỏ vườn hoa, vườn rau, nhặt lá rụng quanh sân trường * Mục đích, yêu cầu: - Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau một cách phong phú để xây trang trại chăn nuôi theo ý tưởng - Trẻ biết bắt chước công việc của bác sỹ khám bệnh, kê đơn, người bán hàng - Trẻ biết vẽ, nặn, cắt dán đồ dùng, sản phẩm của nghề nông. - Trẻ biết xem sách, làm an bum về nghề nông - Trẻ biết xới đất, gieo hạt, tưới nước chăm sóc cây con. * Đồ chơi học liệu: - Gạch, khối gỗ, khối lắp ghép, các mô hình, nút chai các màu... - Ống nghe, kim tiêm, hạt thóc, gạo, lạc, ngô đóng gói. - Giấy vẽ, bút sáp màu, giấy màu, giấy gam, kéo, keo dán - Sách, báo, quyển an bum, hình ảnh dụng cụ, sản phẩm nghề nông - Hạt đỗ, bình tưới nước, giẻ lau * Tổ chức hoạt động: - Thỏa thuận trước khi chơi: Cô tung quả còn về các góc chơi. Trẻ phải nói được tên các góc chơi, nội dung, ý tưởng chơi của các góc chơi. Cô củng cố về nội dung các góc chơi cho trẻ lấy thẻ cài vào góc chơi. Trẻ về góc chơi lấy đồ chơi ra chơi, cô nhắc nhở trẻ sử dụng đồ dùng đồ chơi đúng cách - Quá trình chơi: Cô đến từng nhóm gợi ý, nhập vai chơi. Giúp trẻ phân vai chơi, nhận vai chơi. Cô gợi ý để trẻ liên kết các góc chơi, cô bao quát và chơi cùng trẻ. Nhắc trẻ trong khi chơi hòa thuận đoàn kết với bạn, phát triển nội dung chơi. - Kết thúc: Cô nhận xét từng góc chơi và cho trẻ tập trung về góc chơi có nhiều sản phẩm mới, sáng tạo, trẻ cùng quan sát nhận xét, cô nhận xét chung và nhắc trẻ về góc thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định.				

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Ăn bữa chính	60 - 70 phút	- Cô cho trẻ rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, cho trẻ ăn trưa. Cô giới thiệu tên món ăn và tên nhóm thực phẩm giá trị dinh dưỡng của các món ăn. Nhắc trẻ ăn từ tốn, nhai kỹ; ăn không nói chuyện, không đùa nghịch, xúc ăn gọn gàng. Nhắc trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn.				
Ngủ	140 - 150 phút	- Trẻ lớn giúp cô kê phản ngủ, dải chiếu, sắp xếp gối ngay ngắn, trẻ nằm vào đúng gối của mình, tạo không khí yên tĩnh cho trẻ ngủ, trẻ khó ngủ cô động viên vỗ về trẻ				
Ăn bữa phụ	20- 30 phút	- Cô cho trẻ đi vệ sinh cá nhân rửa mặt, rửa tay và cho trẻ ăn bữa phụ, động viên trẻ ăn hết xuất, không nói chuyện, không cười đùa trong khi ăn				
Chơi, hoạt động theo ý thích	70 - 80 phút	-LQKTM: KPXH: Trò chuyện về nghề truyền thống của địa phương; Hát đi cấy - ÔKTC: Ôn chữ cái, chữ số đã học; củng cố số lượng trong phạm vi 7 - TCM: (TCVĐ)Nghề chăn nuôi giỏi(Thứ 4) - Hoạt động phòng âm nhạc: Tập hát theo đàn(Hát theo nhịp bài hát đi cấy(4- 5 Tuổi-Thứ 5) Tập hát theo đàn(Hát theo nhịp bài hát đi cấy5- 6 Tuổi-Thứ 6) - Dạy trẻ hát dân ca bài hát" Xoè hoa" - Vệ sinh đồ dùng đồ chơi ở các góc - Bình cờ - Nhận xét nêu gương				
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	60 - 70 phút	- Cho trẻ vệ sinh cá nhân, cho trẻ chơi tự do ở các góc, thực hành sử dụng các câu khẳng định, câu phủ định khác nhau về dụng cụ, sản phẩm của nghề sản xuất", cho trẻ chơi trò chơi: Kể đủ 3 thứ, cho trẻ kể về công việc của bố, mẹ mình trẻ đọc đồng dao" Lúa ngô là cô đậu nành, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ ở lớp, vệ sinh cá nhân, trả trẻ trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ phối hợp với gia đình giáo dục trẻ tại nhà				

Giáo viên dạy

**Tổ phó chuyên môn
Đã kiểm tra các nội dung**

Phó hiệu trưởng phê duyệt

|